

Số: 101/2019/QĐST-HNGĐ

Thanh A, ngày 21 tháng 5 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2019/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn anh Trần Hữu D, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Xóm A, xã Thanh A, huyện Thanh A, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Xóm A, xã Thanh A, huyện Thanh A, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hữu D và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hữu D và chị Nguyễn Thị T.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thị L, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2005; Nguyễn Thị N, sinh ngày 16 tháng 8 năm 2009; Trần Hữu Ngọc, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2012 cho anh Trần Hữu D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cho cho chị Nguyễn Thị T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ: Anh Trần Hữu D và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Hữu D phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001416, ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh A, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh Trần Hữu D 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Thanh A (Nơi ĐKKH);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Trường Giang